

Bản án số: 162 /2017/HS-PT
Ngày: 28/11/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thúy Phượng**
Các thẩm phán: Bà **Lê Thị Hiền**
Ông **Nguyễn Hồng Tuấn**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Phạm Thị Ánh Tuyết** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:***
Ông **Võ Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 180/2017/TLPT-HS ngày 12 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Lê Sinh Đ và Lê Thành H do có kháng cáo của các bị cáo và người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 60/2017/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

1. Lê Sinh Đ, sinh năm 1983 tại Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã S, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Lê L, sinh năm 1956; mẹ: Lương Thị L, sinh năm 1954; có vợ là Phùng Thị K sinh năm 1983; có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa;

2. Lê Thành H, sinh năm 1988 tại Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã S, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Lê L, sinh năm 1956; mẹ: Lương Thị L, sinh năm 1954; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**** Người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:***

Người bị hại: 1. Anh **Ngô Trọng T**, sinh năm 1991; trú tại: Thôn X, xã S, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

2. Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1990; trú tại: Số 83 đường T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện V thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 13/02/2017, trong lúc đang uống bia tại nhà anh Ngô Trọng T thuộc thôn X, xã S, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, thì anh T nhớ lại việc em mình bị Lê Thành H đập xe trước đó, nên đã rủ anh Nguyễn Văn Q và anh Đoàn Ngọc T cùng đi đến nhà H để nói chuyện, tất cả đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, anh T điều khiển xe mô tô biển số 68G1-277.41 chở anh T và anh Q đi đến nhà Lê Thành H thuộc thôn X, xã S, huyện V. Khi đến nơi thì gặp ông Lê L và bà Lương Thị L là cha mẹ của H nên T đã hỏi H có nhà hay không, ông L, bà L nói H không có nhà và hai bên có cãi vã qua lại.

Lúc này, Lê Thành H và Lê Sinh Đ cùng một số thanh niên đang ngồi chơi tại quán nhà anh Nguyễn M ở cùng thôn, cách nhà H khoảng 60m, thì em Phan N đến nói cho H biết có người cầm cây đến nhà tìm H. Nghe thấy vậy, H nói với Đ và những người đang ngồi chơi: “*Mấy ông anh, có người đến nhà tìm đánh em*”. Nói xong H lấy tại nhà anh L một cây gỗ hình trụ tròn, dài 142cm, đường kính 3cm, trên thân cây có sơn màu đỏ - trắng và chạy về nhà. Đ cũng lấy tại đây một cây gỗ hình trụ tròn, dài 140cm, đường kính 03cm, trên thân cây có sơn màu đỏ - trắng chạy theo sau.

Khi về đến nhà, H thấy anh T, anh Q, anh T đang đứng trên đường bê tông cách cổng nhà H khoảng 10m về hướng Bắc và em gái H là chị Lê Thị Thanh Th đang nằm trong sân nhà và được ông L, bà L chăm sóc. Nhìn thấy vậy nên H nghĩ Th bị nhóm anh T đánh, nên dùng cây đánh liên tiếp hướng từ trên xuống vào đầu và tay trái anh T, anh T quay người bỏ chạy thì H đuổi theo đánh nhưng không trúng. Cùng lúc này, Đ cũng về đến nhà và xông đến dùng cây đánh hướng từ trên xuống vào tay trái anh Q, anh Q quay người bỏ chạy nhưng bị Đ đuổi theo đánh liên tiếp vào đầu, tai phải và lưng nên té ngã xuống đường bất tỉnh. Sau đó, anh T, anh Q được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 69/TgT ngày 05/4/2017 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa kết luận thương tích của anh Ngô Trọng T như sau: 01 vết sẹo vùng cằm, sẹo nhỏ khô tốt, tỷ lệ thương tật 03%; chấn thương gây gãy mỏm khuỷu tay trái, nạn nhân đã được phẫu thuật kết hợp xương, hiện tại cẳng tay gấp – duỗi được trong khoảng 90°-120°, tỷ

lệ thương tật 15%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 18%.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 72/TgT ngày 12/4/2017 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa kết luận thương tích của anh Nguyễn Văn Q như sau: Chấn thương vùng đầu gây vỡ lún sọ đỉnh trái, nạn nhân đã được điều trị nội khoa, hiện tại ổn định và để lại 01 vết sẹo có kích thước lớn, sẹo khô tốt, tỷ lệ thương tật 15%; 01 sẹo nhỏ vùng vành tai phải, sẹo khô tốt, tỷ lệ thương tật 01%; chấn thương vùng cẳng tay trái gây gãy 1/3 xương trụ trái, nạn nhân đã được phẫu thuật kết hợp xương, hiện tại ổn định, tỷ lệ thương tật 08%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 23%.

Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2017/HSST ngày 30/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện V đã quyết định: Áp dụng khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Sinh Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù và bị cáo Lê Thành H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 07/9/2017 bị cáo Lê Sinh Đ và bị cáo Lê Thành H có đơn kháng cáo và ngày 11/9/2017 hai bị cáo có đơn kháng cáo bổ sung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 11/9/2017 người bị hại anh Ngô Trọng T kháng cáo đề nghị giảm hình phạt và cho bị cáo Lê Thành H được hưởng án treo.

Ngày 11/9/2017 người bị hại anh Nguyễn Văn Q kháng cáo đề nghị cho bị cáo Lê Sinh Đ được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo và người bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Các bị cáo trình bày: Việc các bị cáo phạm tội là do khi các bị cáo chạy về tới nhà thấy nhóm anh T có cầm cây và em gái (Th) nằm trong sân nhà, vì nghĩ Th bị nhóm T đánh nên đã hành động thiếu suy nghĩ, cầm cây đuổi đánh người bị hại gây thương tích. Hiện tại hoàn cảnh gia đình khó khăn, các bị cáo là lao động chính trong gia đình, nên mong Tòa xem xét giảm hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Người bị hại (anh T và anh Q) trình bày: Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo đã thấy được sai phạm của bản thân, biết hối lỗi và đã bồi thường thiệt hại. Hiện tại hoàn cảnh gia đình các bị cáo rất khó khăn nên mong tòa xem xét cho hai bị cáo được hưởng án treo.

Phát biểu tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 22 giờ ngày 13/02/2017, ngay trước nhà các bị cáo ở thôn X, xã S, huyện V, Khánh Hòa, bị cáo Lê Sinh Đ đã có hành vi dùng cây gỗ đánh vào tay trái, đầu và tai phải của anh Nguyễn Văn Q gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23%; bị cáo Lê Thành H đã có hành vi dùng cây gỗ đánh vào tay trái và đầu của anh Ngô Trọng T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo dùng cây gỗ là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại mà không có nguyên do nên cấp sơ thẩm thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 (viện dẫn điểm a, i khoản 1) Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; Hội đồng xét xử thấy rằng:

Giữa các bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau, nhưng khi nghe em H báo có người cầm cây đến tìm H, thì cả bị cáo H và bị cáo Đ đều lấy cây gỗ ở quán anh L và chạy về nhà (bị cáo H chạy trước, bị cáo Đ chạy theo sau). Khi thấy nhóm anh T và anh Q đứng trước nhà mình, các bị cáo không hỏi rõ sự việc và nguyên do mà đã cầm cây đuổi đánh anh T và anh Q gây nên thương tích nghiêm trọng.

Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm hại sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, để giữ gìn kỷ cương pháp luật và để giáo dục, cải tạo các bị cáo, cần thiết phải xử lý nghiêm minh hành vi phạm tội của các bị cáo, đồng thời phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong vụ án này, xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy rằng: Khi bị cáo H chạy về trước, do thấy em gái bị một nằm trong nhà, bị cáo đã tưởng em gái mình bị nhóm anh T đánh nên đã cầm cây đuổi đánh anh T, gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%. Bị cáo Đ chạy theo sau về nhà thấy H đánh anh T, mặc dù đã được ông L (cha bị cáo) can ngăn nhưng bị cáo Đ vẫn cầm cây đuổi đánh anh Q, gây thương tích cho anh Q với tỷ lệ tổn

thương cơ thể là 23%. Do vậy, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo là ngang nhau.

Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; đồng thời cấp sơ thẩm cũng xem xét nhân thân của các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là nhân dân lao động, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế, phạm tội do thiếu suy nghĩ, nên đã xử phạt các bị cáo mức án như bản án sơ thẩm đã tuyên là tương xứng và phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm hai người bị hại lại có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho các bị cáo được hưởng án treo; các bị cáo có đơn cứu xét trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn do bị ảnh hưởng bởi thiên tai (con bão số 12) làm thiệt hại về nhà cửa, vật chất...(có xác nhận của chính quyền địa phương).

Xét thấy, trong vụ án này hai bị cáo là hai anh em ruột, nếu phải cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội thì hoàn cảnh gia đình của các bị cáo sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Do vậy, để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật hình sự, chỉ cần thiết phải cách ly bị cáo Lê Sinh Đ ra khỏi xã hội cũng đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm; không cần thiết phải cách ly bị cáo Lê Thành H ra khỏi xã hội mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo mục đích của hình phạt.

Về án phí: Vì kháng cáo của bị cáo Lê Sinh Đ không được chấp nhận nên bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Lê Thành H được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; Điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp kháng cáo của bị cáo Lê Sinh Đ và người bị hại Nguyễn Văn Q; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thành H và người bị hại Ngô Trọng T; Sửa một phần bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lê Sinh Đ và Lê Thành H;

Áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Thành H;

Xử phạt: Bị cáo Lê Sinh Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo Lê Thành H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "*Cố ý gây thương tích*". Thời gian thử thách 2 (năm) 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Thành H cho UBND xã S, huyện V, tỉnh Khánh Hòa giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Án phí: Bị cáo Lê Sinh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm; Bị cáo Lê Thành H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND huyện V;
- VKS huyện V;
- Công an huyện V;
- THADS huyện V;
- Bị cáo; Lưu HS.

Lê Thúy Phượng